

Số 122 /2013/NQ-HĐND

Long An, ngày 06 tháng 12 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chương trình xây dựng Nghị quyết năm 2014  
của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN  
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004 và Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND;

Sau khi xem xét Tờ trình số 625/TTr-HĐND ngày 27/11/2013 của Thường trực HĐND tỉnh về việc ban hành chương trình xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh trong năm 2014 và ý kiến của Đại biểu HĐND tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng Nhân dân tỉnh thống nhất chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2014 theo danh mục dưới đây:

STT	Tên nghị quyết	Cơ quan trình	Thời điểm ban hành
1	Nghị quyết về tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phương hướng nhiệm vụ năm 2014.	UBND tỉnh	Giữa năm 2014
2	Nghị quyết thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Long An đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.	nt	nt
3	Nghị quyết về khuyến khích hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Long An.	nt	nt
4	Nghị quyết về chính sách hỗ trợ hạn chế thiệt hại nuôi tôm nước lợ trên địa bàn các huyện vùng hạ tỉnh Long An.	nt	nt
5	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu đào tạo nguồn nhân lực ngành y tế giai đoạn 2011 - 2015 và đến năm 2020 của tỉnh.	nt	nt

6	Nghị quyết về tổ chức hoạt động và cơ chế chính sách đối với khuyến nông viên cấp xã.	nt	nt
7	Nghị quyết về chính sách hỗ trợ tiêm phòng các bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm	nt	nt
8	Nghị quyết về cung cấp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi giai đoạn 2015-2019.	nt	nt
9	Nghị quyết về mức thu học phí năm học 2014-2015 đối với giáo dục mầm non, phổ thông và các trường trung cấp, cao đẳng công lập trên địa bàn tỉnh Long An.	nt	nt
10	Nghị quyết về Đề án phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở giai đoạn 2014-2015, định hướng đến năm 2020	nt	nt
11	Nghị quyết về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan của HĐND, UBND tỉnh và cấp huyện trong biên chế được Bộ Nội vụ giao năm 2014.	nt	nt
12	Nghị quyết về việc giao biên chế sự nghiệp năm 2014.	nt	nt
13	Nghị quyết về việc thành lập Phường Lợi Bình Nhơn và Phường Bình Tâm thuộc thành phố Tân An.	nt	nt
14	Nghị quyết về việc đặt, đổi tên đường thị trấn Thạnh Hóa, huyện Thạnh Hóa.	nt	nt
15	Nghị quyết về việc thành lập ấp, khu phố thuộc thị xã Kiến Tường.	nt	nt
16	Nghị quyết về việc thành lập thị trấn thuộc huyện Mộc Hóa.	nt	nt
17	Nghị quyết về xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu.	nt	nt
18	Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn	nt	nt
19	Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ năm 2015.	UBND tỉnh	Cuối năm 2014
20	Nghị quyết về quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh năm 2013.	nt	nt
21	Nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước của tỉnh năm 2015.	nt	nt
22	Nghị quyết về phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2015 và số bổ sung ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố.	nt	nt

23	Nghị quyết về dự toán thu, chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết của tỉnh năm 2015.	nt	nt
24	Nghị quyết về tạm ứng và sử dụng vốn Kho bạc nhà nước Trung ương.	nt	nt
25	Nghị quyết về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2015.	nt	nt
26	Nghị quyết về bảng giá đất năm 2015.	nt	nt
27	Nghị quyết về cơ chế chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu tiến bộ khoa học và công nghệ giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Long An.	nt	nt
28	Nghị quyết về phát triển kinh tế tập thể	nt	nt
29	Nghị quyết về việc thành lập ấp, khu phố thuộc huyện Mộc Hóa.	nt	nt
30	Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2015.	TT. HĐND tỉnh	nt
31	Nghị quyết về chương trình xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2015.	nt	nt
32	Nghị quyết về quy định một số chế độ, chính sách đảm bảo hoạt động cho các tổ chức của HĐND 3 cấp.	nt	nt
33	Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn.	nt	nt

**Điều 2. Trong số các Nghị quyết trên, HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế để chọn một trong hai nội dung sau tổ chức tham vấn ý kiến nhân dân ban hành Nghị quyết:**

2.1. Nghị quyết về phát triển kinh tế tập thể.

2.2. Nghị quyết về khuyến khích hỗ trợ nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Long An.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung chương trình xây dựng Nghị quyết thì thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 4.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khoá VIII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2013./.

**Nơi nhận:**

- UB Thường vụ QH (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Ban công tác Đại biểu của Quốc hội (b/c);
- VP.QH, VP.CP (TP.HCM) (b/c);
- TT.TU (b/c);
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu QH tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa VIII;
- Thủ trưởng các sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP.UBND tỉnh;
- LD và CV VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT; (MD).

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Xướng**

in	TT QH/QH đoàn	này là tóm tắt nội dung nghị quyết kỳ họp lần thứ 9, tháng 12/2013.	06
in	m	tóm tắt nội dung nghị quyết kỳ họp lần thứ 9, tháng 12/2013.	15
in	m	doàn trưởng, đại biểu Quốc hội và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan và các cá nhân có liên quan.	25
in	m	này là tóm tắt nội dung nghị quyết kỳ họp lần thứ 9, tháng 12/2013.	35

Đây là tóm tắt nội dung nghị quyết kỳ họp lần thứ 9, tháng 12/2013. Nội dung nghị quyết bao gồm các vấn đề quan trọng sau:

- 1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014.
- 2. Kế hoạch tài chính năm 2014.
- 3. Kế hoạch đầu tư công nghệ cao.
- 4. Kế hoạch bảo vệ môi trường.
- 5. Kế hoạch cải cách hành chính.
- 6. Kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu.
- 7. Kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự.
- 8. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 9. Kế hoạch phát triển du lịch.
- 10. Kế hoạch phát triển công nghiệp.
- 11. Kế hoạch phát triển giao thông vận tải.
- 12. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 13. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 14. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 15. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 16. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 17. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 18. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 19. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 20. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 21. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 22. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 23. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 24. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 25. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 26. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 27. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 28. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 29. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 30. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 31. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 32. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 33. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 34. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.
- 35. Kế hoạch phát triển nông nghiệp.